

Số: 08/2025/QĐST-VDS

Ngày 25/4/2025

V/v: “Tuyên bố một người có khó khăn
trong nhận thức, làm chủ hành vi”

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH H

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Hoàng Thị T.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Bá Th - Thư ký viên chính Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Ngọc Th - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh H mở phiên họp giải quyết việc dân sự thụ lý số: 65/2024/TLST-VDS ngày 10 tháng 12 năm 2024 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” và Thông báo thay đổi quan hệ pháp luật số 01/TB -TA ngày 24 tháng 3 năm 2025 về việc yêu cầu “Tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi”. Theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 01/2025/QĐST-VDS, ngày 09 tháng 4 năm 2025, gồm những người tham gia phiên họp sau đây:

*** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:** Bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1970. HKTT: Thôn N, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

*** Người bị yêu cầu tuyên bố khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi:** Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1967. HKTT: Thôn N, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1940;

Địa chỉ: Thôn N, Thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

2. Anh Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 01/01/2006;

3. Chị Nguyễn Thị T1, sinh ngày 11/11/1995;

4. Chị Nguyễn Thị N1, sinh ngày 10/01/1998;

Đều HKTT: Thôn N, thị trấn Y,, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

*** Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:** Bà Nguyễn Thị N yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn T có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

(Người yêu cầu bà Nguyễn Thị N; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị L, anh Nguyễn Thành Đ, chị Nguyễn Thị T1, chị Nguyễn Thị N1 đều vắng mặt và có đơn xin giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, đơn yêu cầu thay đổi yêu cầu và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ, người yêu cầu bà Nguyễn Thị N trình bày:

Bà là vợ hợp pháp của ông Nguyễn Văn T, do ông T bị bệnh tâm thần nhưng chưa yêu cầu Tòa án tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự, hiện nay ông Nguyễn Văn T là Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án tranh chấp phân chia thừa kế thụ lý số 59 ngày 27/11/2024 của TAND huyện Yên Mỹ giữa nguyên đơn bà Nguyễn Thị L và bị đơn ông Nguyễn Văn T2. Để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của ông Nguyễn Văn T thì cần phải có người giám hộ để chăm sóc, bảo vệ quyền, lợi ích của ông Nguyễn Văn T.

Bà đã yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn T mất năng lực hành vi dân sự và đã được Tòa án giải quyết tại việc dân sự thụ lý số: 65/2024/TLST-VDS ngày 10 tháng 12 năm 2024 về việc: Yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Văn T mất năng lực hành vi dân sự và Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ đã trưng cầu giám định sức khỏe tâm thần của ông T tại V. Tại bản kết luận tâm thần số 48/KLGĐ ngày 13/3/2025 của V đã kết luận tại thời điểm giám định đối tượng Nguyễn Văn T bị bệnh Chậm phát triển tâm thần nhẹ. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F70. Đối tượng là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Bà nhất trí với kết luận giám định trên. Bà thay đổi yêu cầu bà đề nghị Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1967. HKTT : Thôn N, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên là Người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và đề nghị Tòa án chỉ định bà là người giám hộ cho ông Nguyễn Văn T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị L, anh Nguyễn Thành Đ, chị Nguyễn Thị N1, chị Nguyễn Thị T1 thống nhất lời trình bày của bà Nguyễn Thị N và đề nghị Tòa án Tuyên bố ông Nguyễn Văn T là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và đề nghị Tòa án chỉ định bà Nguyễn Thị N là người giám hộ cho ông Nguyễn Văn T.

Tại phiên họp bà Nguyễn Thị N và những người khác đều vắng mặt và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký Tòa án từ khi thụ lý việc dân sự và tại phiên họp đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật tố tụng. Các đương sự đã chấp hành đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình.

Về đường lối giải quyết việc dân sự: Đề nghị Toà án Tuyên bố ông Nguyễn Văn T là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định bà Nguyễn Thị N là người giám hộ cho ông Nguyễn Văn T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết yêu cầu: Bà Nguyễn Thị N yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1967. HKTT: Thôn N, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên là Người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Căn cứ khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì thẩm quyền giải quyết yêu cầu của bà N thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

[2] Về quyền yêu cầu Toà án giải quyết:

Khoản 1 Điều 376 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 quy định về quyền yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự hành vi dân sự, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi:

“1. Người có quyền, lợi ích liên quan, cơ quan, tổ chức hữu quan có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định của Bộ luật dân sự”.

Bà Nguyễn Thị N là vợ hợp pháp của ông Nguyễn Văn T do đó việc bà Nguyễn Thị N yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Văn T là Người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 376 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung:

[3.1] Xét yêu cầu của bà N, về tuyên bố ông Nguyễn Văn T là Người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi thì thấy: Sau khi thụ lý đơn yêu cầu, Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 01/2025/QĐ-TCGD về trưng cầu giám định năng lực hành vi dân sự đối với ông Nguyễn Văn T tại V. Tại bản kết luận tâm thần số 48/KLGĐ ngày 13/3/2025 của V đã kết luận tại thời điểm giám định đối tượng Nguyễn Văn T bị bệnh Chậm phát triển tâm thần nhẹ. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F70. Đối tượng là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Khoản 1 Điều 23 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định về người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi:

“1. Người thành niên do tình trạng thể chất hoặc tinh thần mà không đủ khả năng nhận thức, làm chủ hành vi nhưng chưa đến mức mất năng lực hành vi dân sự thì theo yêu cầu của người này, người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần, Tòa

án ra quyết định tuyên bố người này là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định người giám hộ, xác định quyền và nghĩa vụ của người giám hộ.”

[3.2] Về chỉ định người giám hộ, tại khoản 4 Điều 54 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định:

“4. Trừ trường hợp áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 48 của Bộ luật này, người giám hộ của người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi do Tòa án chỉ định trong số những người giám hộ quy định tại Điều 53 của bộ luật này. Trường hợp không có người giám hộ theo quy định trên, Tòa án chỉ định người giám hộ hoặc đề nghị một pháp nhân thực hiện việc giám hộ.”

Tại khoản 1 Điều 53 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định về người giám hộ đương nhiên của người mất năng lực hành vi dân sự:

“Trường hợp vợ là người mất năng lực hành vi dân sự thì chồng là người giám hộ; nếu chồng là người mất năng lực hành vi dân sự thì vợ là người giám hộ”

Do đó, Tòa án chỉ định bà Nguyễn Thị N là người giám hộ của ông T là phù hợp với quy định của pháp luật.

Bà Nguyễn Thị N có quyền, nghĩa vụ của người giám hộ đối với người được giám hộ là Người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định của pháp luật.

[4] Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị N phải chịu lệ phí việc dân sự theo quy định tại Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; Điều 371; Điều 372; Điều 376; Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 23, 54, 57, 58, 59, 60, 61, 62 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Nguyễn Thị N.

2. Tuyên bố ông Nguyễn Văn T là Người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

3. Chỉ định bà Nguyễn Thị N là người giám hộ của ông Nguyễn Văn T.

4. Bà Nguyễn Thị N có quyền, nghĩa vụ của người giám hộ đối với người được giám hộ là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định của pháp luật

5. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị N phải chịu 300.000 đồng lệ phí việc dân sự, được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003330 ngày 10/12/2024 của Chi cục

Thi hành án dân sự huyện Yên Mỹ. Bà Nguyễn Thị N đã nộp đủ lệ phí việc dân sự.

6. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết theo quy định pháp luật.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện;*
- *Chi cục THADS huyện;*
- *UBND thị trấn Y*
- ;- Lưu: VT, hồ sơ việc dân sự.*

Hoàng Thị T